TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 290/2021/HS-PT
Ngày: 28 - 12 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Oanh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Ông Lê Thành Tôn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01 và 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 207/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Thành Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Huỳnh Thành Đ, sinh năm 1960 tại Đồng Tháp; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp P, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh L, sinh năm 1931 (chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1935 (chết); có vợ Trần Thị T1, sinh năm 1972 (đã ly hôn năm 2016) và có 02 người con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hứa Văn Đ1 – Luật sư Văn phòng Luật sự Chí Công thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

Bị hại không kháng cáo, Viện Kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 10/12/2020, Huỳnh Thành Đ ngụ ấp P, xã X, huyện T đến nhà Nguyễn Văn C, ngụ ấp N, xã X uống rượu cùng với Nguyễn Văn C, Võ Văn K, Trần Thanh H và Võ Văn T2. Khoảng 18 giờ 40 phU, 05 người uống gần hết 03 lít rượu thì Nguyễn Văn U ngụ ấp T3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp điều khiển xe mô tô chở Trần Thị T1 (vợ của Đ nhưng đã ly hôn vào năm 2016, là em vợ ông C nhà cặp vách với nhà C và chung hàng rào) đi công việc về đậu xe trong sân nhà cách bàn nhậu khoảng 5m thì nghe Đ chửi thô tục và đòi đâm mình. Tức giận, U cầm nón bảo hiểm đi lại bàn nhậu chửi thô tục Đ và dùng nón bảo hiểm đánh 02 cái vào vùng đầu Đ, tiếp tục đánh cái thứ 03 thì C can ra. Đ bị choáng ngồi quỵ xuống, một lúc sau Đ đứng dậy dùng tay phải lấy con dao thái lan (dao của C mang ra dùng tách ổi) để trên bàn uống rượu rồi đi đến chổ U đâm trúng vào vùng vai trái của U 03 cái, U bỏ chạy qua quán nước bên kia đường truy hô được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp điều trị, đến ngày 17/12/2020 xuất viện. Khi Đ dùng dao gây thương tích cho U xong, Đ đi ra ngoài lên xe chạy về nhà, trên đường đi Đ ném con dao cặp mé đường nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 61/TgT ngày 29/01/2021 của Trung tâm pháp y Đồng Tháp, kết luận: 03 sẹo vết thương phần mềm vùng thượng đòn trái, vùng vai trái, vùng bả vai trái, kích thước trung bình; Sẹo dẫn lưu màng phổi đường nách giữa bên trái; Tổn thương màng phổi trái đã được dẫn lưu điều trị ổn định. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn U do thương tích gây nên hiện tại là 10%. Tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên). Các tổn thương trên do vật sắc nhọn gây ra.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn U, gồm: 01 áo sơ mi màu đen - đỏ - xám (loại ngắn tay), vùng vai trái có vết rách không liên tục (kích thước 08cm); 01 nón bảo hiểm màu xanh có viền đỏ - đen, phía sau có chữ xe máy Tân Kiều (tất cả đã qua sử dụng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện T quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thành Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Đ 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Thành Đ bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn U gồm: chi phí điều trị, tiền xe đi lại điều trị, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí khác, tổng cộng là 24.405.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo và quyền yêu cầu thi hành án quy định.

Ngày 17/6/2021, bị cáo Huỳnh Thành Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và xin miễn án phí phần trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Huỳnh Thành Đ thay đổi yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo. Bị cáo thừa nhận ngày 10/12/2020 do tức giận việc U dùng nón bảo hiểm đánh mình nên Đ lấy dao loại Thái Lan của ông C để trên bàn dùng tách ổi đi theo U đến ranh giữa nhà C và T1 dùng dao đâm 03 cái vào vùng vai trái của U gây thương tích tỷ lệ 10%. Bị cáo đồng ý với tỷ lệ thương tật của U, đồng ý với bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự và án phí không kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ 07 tháng tù là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo và cung cấp biên lai nộp bồi thường thiệt hại số tiền 24.405.000 đồng vào ngày 01/12/2021 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1

Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm hình phạt cho bị cáo từ 01 tháng đến 03 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, án phí bị cáo xác định không kháng cáo nên không xem xét giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu bào chữa và đề nghị: Tóm tắt nội dung vụ án, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo do bị hại chủ động tấn công trước, sử dụng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu của bị cáo, Đ bị tấn công bất ngờ nên thể chất và tinh thần bị kích động mạnh, không tự chủ được hành vi, bị cáo đã dùng dao tấn công đâm bị hại. Hậu quả và hành vi của bị cáo gây ra cho bị hại ở vùng vai tỷ lệ thương tật 10% ở vùng mềm vai trái, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lỗi của bị hại nên bị hại cũng bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định, xem xét hoàn cảnh của bị cáo Đ, bị cáo bị bệnh tiểu đường, huyết áp phải dùng thuốc mỗi ngày. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo hưởng án treo hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, Người bào chữa không tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hoặc hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 10/12/2020 U dùng nón bảo hiểm đánh 02 cái vào vùng đầu bị cáo Đ, Đ bị choáng nên ngồi quỵ xuống, một lúc sau Đ đứng dậy lấy con dao loại Thái Lan của ông C để trên bàn rượu đi theo đến U đến ranh giới giữa nhà của C và T1 cách bàn rượu khoảng 05m Đ dùng dao đâm trúng vào vùng vai trái của U 03 cái, U bị thương tật tỷ lệ 10%. Bị hại có yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Đ theo quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Bị hại dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu của bị cáo đến cái thứ ba thì được C can ngăn ra, hành vi của U đã chấm dứt, U không còn hành động nào gây thương tích cho bị cáo và bỏ đi thì bị cáo đứng dậy lấy dao Thái Lan để trên bàn đi theo U khoảng 05m dằn co và đâm U 03 cái trúng vào vùng vai trái nên hành vi của bị cáo không còn là chống trả lại bị hại trong tình thế cấp thiết để bảo vệ bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại có một phần lỗi, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai thu số tiền 24.405.000 đồng bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với biên lai thu số tiền 24.405.000 đồng do bị cáo Đ nộp ngày 01/12/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự, án phí bị cáo đồng ý với bản án sơ thẩm, không kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo có một phần cơ sở nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thành Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện T về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Thành Đ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thành Đ phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Đ 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thành Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Huỳnh Kim Oanh

Nơi nhận:
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- VKSND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- CQĐT Công an huyện T;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV - THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án (H).